

Bản án số: 117/2020/HSST  
Ngày 9/9/2020

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ VÕ - TỈNH BẮC NINH**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Sỹ Cây.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Tô Thành Công, Giám đốc Tr tâm hành chính công huyện Quế Võ.
2. Ông Nguyễn Thế Sách, cán bộ hưu xã Nhân Hòa, huyện Quế Võ.

***Thư ký phiên tòa:*** Ông Lê Quốc Huy, Thư ký Tòa án.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ tham gia phiên tòa:*** Ông Đặng Thanh Minh, Kiểm sát viên.

Ngày 9 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 122/2020/HSST ngày 21 tháng 8 năm 2020. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 120/2020/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo.

**Họ và tên: Nguyễn Văn Tr, sinh năm 1977.**

HKTT: Thôn Bồng Lai, xã Bồng Lai, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 6/12. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Giới tính: Nam. Tôn giáo: Không. Bố đẻ: Nguyễn Thanh Trần, sinh năm 1948. Mẹ đẻ: Phạm Thị Chính, sinh năm 1947. Gia đình có 04 chị em, bị cáo là thứ hai. Vợ: Nguyễn Thị Thuyền, sinh năm 1980. Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 1998, con nhỏ sinh năm 2000.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 13/4/2020 bị Công an huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi nhận cầm cố tài sản mà theo quy định tài sản đó phải có giấy tờ sở hữu nhưng không có các loại giấy tờ đó.

Bị cáo tại ngoại (có mặt tại phiên tòa).

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.*

1. Anh Nguyễn Đức Tạo, sinh ngày 11/11/2002.

Người giám hộ: Ông Nguyễn Đức Tôn, sinh năm 1980. (bố đẻ anh Tạo)

Cư trú: Thôn Trúc Ổ, xã Mộ Đạo, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.

2. Anh Trần Đại Thắng, sinh năm 2002.

Cư trú: Thôn Mão, xã Chi Lăng, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.

3. Anh Hoàng Văn Lộc, sinh năm 1993.

Cư trú: Thôn Vũ Dương, xã Bồng Lai, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.

4. Anh Nghiêm Văn Đông, sinh năm 1983.

Cư trú: Thôn Xa Loan, xã Bồng Lai, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.

5. Anh Nguyễn Quang Sơn, sinh năm 1983.

Cư trú: Thôn Vũ Dương, xã Bồng Lai, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.

6. Anh Nguyễn Thế Thủy, sinh năm 1991.

Cư trú: Thôn Tân Thịnh, xã Bồng Lai, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.

7. Anh Nguyễn Hữu Cảnh, sinh năm 1990.

Cư trú: Thôn Từ Phong, xã Cách Bi, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.

8. Anh Nguyễn Đức Giang, sinh năm 1983.

Cư trú: Thôn Đức Tái, xã Chi Lăng, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.

9. Anh Nguyễn Văn Đạt, sinh năm 1986.

Cư trú: Thôn Bồng Lai, xã Bồng Lai, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.

10. Anh Nguyễn Đức Hiền, sinh năm 1994.

Cư trú: Thôn Bồng Lai, xã Bồng Lai, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.

11. Anh Trần Văn Huy, sinh năm 1981.

Cư trú: Thôn Tân Thịnh, xã Bồng Lai, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.

12. Anh Nghiêm Xuân Quý, sinh năm 1993.

Cư trú: Thôn Cẩm Tràng, xã Bồng Lai, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.

13. Anh Nguyễn Xuân Hiệp, sinh năm 1986.

Cư trú: Thôn Quế Ổ, xã Chi Lăng, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.

14. Anh Nguyễn Mậu Trường, sinh năm 1998.

Cư trú: Thôn Vũ Dương, xã Bồng Lai, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.

15. Anh Trần Văn Mạnh, sinh năm 1991.

Cư trú: Thôn Tân Thịnh, xã Bồng Lai, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.

16. Anh Nguyễn Văn Vụ, sinh năm 1987.

Cư trú: Thôn Xuân Bình, xã Đại Xuân, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.

(Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người giám hộ đều vắng mặt)

## **NỘI DUNG VỤ ÁN**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Ngày 02/6/2020, Nguyễn Văn Tr, sinh năm 1977 có HKTT tại thôn Bồng Lai, xã Bồng Lai, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh đến cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Võ đầu thú, khai nhận: Trong khoảng thời gian từ tháng 3/2019 đến ngày 29/5/2020, tại gia đình Tr, Tr đã cho 16 người vay tiền với tổng số

tiền cho vay là 966.900.000 đồng với lãi suất từ 109,5%/năm đến 182,5%/năm. Tổng số tiền lãi thu được là 47.350.000 đồng, cụ thể như sau:

1. Từ ngày 20/3/2019 đến ngày 08/11/2019, Tr cho anh Nguyễn Đức Tạo, sinh ngày 11/11/2002 có HKTT ở thôn Trúc Ổ, xã Mộ Đạo, huyện Quế Võ vay 07 lần với tổng số tiền là 31.000.000 đồng. Trong các lần vay hai bên thỏa thuận lãi suất 5.000 đồng/1.000.000 đồng/01 ngày, tức 182,5%/năm, hẹn trong vòng 10 ngày trả cả tiền gốc và tiền lãi, nếu người vay trả sớm hơn 10 ngày thì cũng không được trả lại tiền lãi như đã thỏa thuận. Mỗi lần vay tiền anh Tạo đều để lại xe mô tô và ký vào giấy mua bán, cho, tặng xe với Tr để đảm bảo nếu anh Tạo không trả được tiền thì chiếc xe mô tô đó sẽ bán cho Tr trừ nợ. Tr ghi thời gian anh Tạo vay vào 01 quyển sổ để theo dõi. Trong quá trình trả tiền, có lần anh Tạo xin lại hoặc có lần cho thêm Tr tiền, việc này không có trong thỏa thuận khi vay. Hiện anh Tạo đã trả hết cho Tr số tiền vay như thỏa thuận và lấy xe mô tô về.

Tổng số tiền Tr cho anh Tạo vay là 31.000.000 đồng. Tr thu lãi của anh Tạo là 1.550.000 đồng. Mức lãi suất thỏa thuận cao nhất theo quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự là 20%/năm, theo đó số tiền lãi hợp pháp mà Tr được hưởng là 169.863 đồng. Như vậy, Tr đã thu lợi bất chính 1.380.137 đồng.

2. Từ ngày 05/7/2019 đến ngày 13/11/2019, Tr cho anh Trần Đại Thắng, sinh ngày 27/3/2002 có HKTT ở thôn Mão, xã Chi Lăng, huyện Quế Võ vay 06 lần với tổng số tiền là 23.000.000 đồng. Trong các lần vay, hai bên thỏa thuận lãi suất 5.000 đồng/1.000.000 đồng/01 ngày, tức 182,5%/năm, hẹn trong vòng 10 ngày trả cả tiền gốc và tiền lãi, nếu người vay trả sớm hơn 10 ngày thì cũng không được trả lại tiền lãi như đã thỏa thuận. Mỗi lần vay tiền anh Thắng đều để lại xe mô tô và ký vào giấy mua bán, cho, tặng xe với Tr để đảm bảo nếu anh Thắng không trả được tiền thì chiếc xe mô tô đó sẽ bán cho Tr trừ nợ. Tr ghi thời gian anh Thắng vay vào 01 quyển sổ để theo dõi. Hiện anh Thắng đã trả hết cho Tr số tiền vay như thỏa thuận và lấy xe mô tô về.

Tổng số tiền Tr cho anh Thắng vay là 23.000.000 đồng. Tr thu lãi của anh Thắng là 1.150.000 đồng. Mức lãi suất thỏa thuận cao nhất theo quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự là 20%/năm, theo đó số tiền lãi hợp pháp mà Tr được hưởng là 126.027 đồng. Như vậy, Tr đã thu lợi bất chính 1.023.973 đồng.

Cũng với cách thức và thỏa thuận mà Tr đã cho vay như với anh Tạo và anh Thắng, trong khoảng thời gian từ tháng 7/2019 đến ngày 25/5/2020 Tr đã cho các anh Hoàng Văn Lộc, Nghiêm Văn Đông, Nguyễn Quang Sơn, Nguyễn Thế Thủy, Nguyễn Hữu Cảnh, Nguyễn Đức Giang, Nguyễn Văn Đạt, Nguyễn Đức Hiền, Trần Văn Huy, Nghiêm Xuân Quý, Nguyễn Xuân Hiệp, Nguyễn Mậu Trường và Trần Văn Mạnh vay tiền, cụ thể;

3. Từ ngày 16/7/2019 đến ngày 27/5/2020, Tr cho anh Hoàng Văn Lộc, sinh năm 1993 vay 27 lần với tổng số tiền là 235.900.000 đồng. Tr thu được số tiền lãi của anh Lộc là 12.275.000 đồng. Mức lãi suất thỏa thuận cao nhất theo quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự là 20%/năm, theo đó số tiền lãi hợp pháp mà Tr được hưởng là 1.345.205 đồng. Như vậy, Tr đã thu lợi bất chính 10.929.795 đồng.

4. Từ ngày 24/9/2019 đến ngày 03/12/2019, Tr cho anh Nghiêm Văn Đông, sinh năm 1983 vay 12 lần với tổng số tiền là 42.500.000 đồng. Tr thu lãi của anh Đông là 2.125.000 đồng. Mức lãi suất thỏa thuận cao nhất theo quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự là 20%/năm, theo đó số tiền lãi hợp pháp mà Tr được hưởng là 232.877 đồng. Như vậy, Tr đã thu lợi bất chính 1.892.123 đồng.

5. Từ ngày 04/10/2019 đến ngày 27/4/2020, Tr cho anh Nguyễn Quang Sơn, sinh năm 1983 vay 05 lần với tổng số tiền là 57.000.000 đồng, trong đó có 03 lần vay vào các ngày 04/10/2019, 19/3/2020 và 20/3/2020 với lãi suất vay là 3.000 đồng/1.000.000đ/01 ngày (tức 109,5%/năm) với tổng số tiền vay là 30.000.000 đồng thu lãi 900.000 đồng; ngày 20/3/2020 và ngày 27/4/2020 vay với lãi suất là 5.000 đồng/1.000.000 đồng/01 ngày (tức 182,5%/năm) với tổng số tiền vay là 27.000.000 đồng thu lãi 850.000 đồng. Tr thu lãi cho anh Sơn vay là 1.750.000 đồng. Mức lãi suất thỏa thuận cao nhất theo quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự là 20%/năm, theo đó số tiền lãi hợp pháp mà Tr được hưởng là 257.534 đồng. Như vậy, Tr đã thu lợi bất chính 1.492.466 đồng.

6. Từ ngày 12/10/2019 đến ngày 10/12/2019, Tr cho anh Nguyễn Thế Thủy, sinh năm 1991 vay 04 lần với tổng số tiền là 32.000.000 đồng. Tr thu lãi của anh Thủy là 1.600.000 đồng. Mức lãi suất thỏa thuận cao nhất theo quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự là 20%/năm, theo đó số tiền lãi hợp pháp mà Tr được hưởng là 175.342 đồng. Như vậy, Tr đã thu lợi bất chính 1.424.658 đồng.

7. Từ ngày 23/11/2019 đến ngày 25/5/2020, Tr cho anh Nguyễn Hữu Cảnh, sinh năm 1990 vay 20 lần với tổng số tiền là 111.000.000 đồng. Tr thu lãi của anh Cảnh là 4.800.000 đồng. Mức lãi suất thỏa thuận cao nhất theo quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự là 20%/năm, theo đó số tiền lãi hợp pháp mà Tr được hưởng là 526.027 đồng. Như vậy, Tr đã thu lợi bất chính 4.273.973 đồng.

8. Từ ngày 10/01/2020 đến ngày 26/5/2020, Tr cho anh Nguyễn Đức Giang, sinh năm 1983 vay 08 lần với tổng số tiền là 81.500.000 đồng. Tr thu lãi của anh Giang là 3.500.000 đồng. Mức lãi suất thỏa thuận cao nhất theo quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự là 20%/năm, theo đó số tiền lãi hợp pháp mà Tr được hưởng là 383.562 đồng. Như vậy, Tr đã thu lợi bất chính 3.116.438 đồng.

9. Từ ngày 20/01/2020 đến ngày 29/5/2020, Tr cho anh Nguyễn Văn Đạt, sinh năm 1986 vay 09 lần với tổng số tiền là 41.000.000 đồng. Tr thu lãi của anh Đạt là 2.050.000 đồng. Mức lãi suất thỏa thuận cao nhất theo quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự là 20%/năm, theo đó số tiền lãi hợp pháp mà Tr được hưởng là 224.657 đồng. Như vậy, Tr đã thu lợi bất chính 1.825.343 đồng.

10. Từ ngày 25/01/2020 đến ngày 29/5/2020, Tr cho anh Nguyễn Đức Hiền, sinh năm 1994 vay 04 lần với tổng số tiền là 23.000.000 đồng. Tr thu lãi của anh Hiền là 1.100.000 đồng. Mức lãi suất thỏa thuận cao nhất theo quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự là 20%/năm, theo đó số tiền lãi hợp pháp mà Tr được hưởng là 120.548 đồng. Như vậy, Tr đã thu lợi bất chính 979.452 đồng.

11. Từ ngày 09/02/2020 đến ngày 02/4/2020, Tr cho anh Trần Văn Huy, sinh năm 1981 vay 03 lần với tổng số tiền là 12.000.000 đồng. Tr thu lãi của anh Huy là

600.000 đồng. Mức lãi suất thỏa thuận cao nhất theo quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự là 20%/năm, theo đó số tiền lãi hợp pháp mà Tr được hưởng là 65.753 đồng. Như vậy, Tr đã thu lợi bất chính 534.247 đồng.

12. Từ ngày 17/02/2020 đến ngày 13/3/2020, Tr cho anh Nghiêm Xuân Quý, sinh năm 1993 vay 07 lần với tổng số tiền là 133.000.000 đồng. Tr thu lãi của anh Quý là 6.650.000 đồng. Mức lãi suất thỏa thuận cao nhất theo quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự là 20%/năm, theo đó số tiền lãi hợp pháp mà Tr được hưởng là 728.767 đồng. Như vậy, Tr đã thu lợi bất chính 5.921.233 đồng.

13. Từ ngày 24/3/2020 đến ngày 15/5/2020, Tr cho anh Nguyễn Xuân Hiệp, sinh năm 1986 vay 14 lần với tổng số tiền là 68.000.000 đồng. Tr thu lãi của anh Hiệp là 3.150.000 đồng. Mức lãi suất thỏa thuận cao nhất theo quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự là 20%/năm, theo đó số tiền lãi hợp pháp mà Tr được hưởng là 345.205 đồng. Như vậy, Tr đã thu lợi bất chính 2.804.795 đồng.

14. Ngày 30/3/2020, Tr cho anh Nguyễn Mậu Trường, sinh năm 1998 vay 25.000.000 đồng, hai bên thỏa thuận lãi suất 3.333 đồng/1.000.000đ/01ngày, tức 121,7%/năm; hẹn trong vòng 30 ngày trả cả tiền gốc và tiền lãi, nếu người vay trả sớm hơn 30 ngày thì cũng không được trả lại tiền lãi như đã thỏa thuận. Tr thu lãi của anh Trường là 2.500.000 đồng. Mức lãi suất thỏa thuận cao nhất theo quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự là 20%/năm, theo đó số tiền lãi hợp pháp mà Tr được hưởng là 410.846 đồng. Như vậy, Tr đã thu lợi bất chính 2.089.154 đồng.

15. Từ ngày 09/5/2020 đến ngày 10/5/2020, Tr cho anh Trần Văn Mạnh, sinh năm 1991 vay 02 lần với tổng số tiền là 36.000.000 đồng. Tr thu lãi của anh Mạnh là 1.800.000 đồng. Mức lãi suất thỏa thuận cao nhất theo quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự là 20%/năm, theo đó số tiền lãi hợp pháp mà Tr được hưởng là 197.260 đồng. Như vậy, Tr đã thu lợi bất chính 1.602.740 đồng.

16. Ngày 25/5/2020, Tr cho anh Nguyễn Văn Vụ, sinh năm 1987 vay 15.000.000 đồng. Tr thu lãi của anh Vụ là 750.000 đồng. Mức lãi suất thỏa thuận cao nhất theo quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự là 20%/năm, theo đó số tiền lãi hợp pháp mà Tr được hưởng là 82.192 đồng. Như vậy, Tr đã thu lợi bất chính 667.808 đồng.

Số tiền lãi Tr thu được từ việc cho vay với tổng số tiền là 47.350.000 đồng, trong đó số tiền Tr thu lợi bất chính là 41.958.335 đồng.

Ngày 02/6/2020 Tr đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Võ đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi cho vay nặng lãi của mình.

Với nội dung trên, bản Cáo trạng số 114/CT-VKSQV ngày 21/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ đã truy tố Nguyễn Văn Tr về tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự” theo khoản 1 Điều 201 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, trong phần tranh tụng bị cáo Tr thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi cho vay lãi cao của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai

của những người có quyền lợi liên quan trong vụ án, phù hợp với toàn bộ các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ đã giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Tr phạm tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự”. Sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cũng như xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 201; điểm i đến s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ Luật hình sự, xử phạt Tr từ 18 tháng 24 tháng cải tạo không giam giữ, miễn áp dụng quy định khấu trừ thu nhập hàng tháng cho bị cáo. Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Tích thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 966.900.000 đồng là phương tiện phạm tội và số tiền 5.391.665 đồng là số tiền lãi hợp pháp nhưng đây là số tiền do phạm tội mà có. Đối với số tiền lãi 41.958.335 đồng là số tiền thu lợi bất chính đáng lẽ phải trả lại những người đã vay tiền của Tr nhưng do những người vay không có yêu cầu Tr phải trả lại nên đề nghị tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Bị cáo Tr nhận tội và có ý kiến tranh luận: Bị cáo cho rằng bị cáo khi đăng ký kinh doanh chỉ có số tiền 50.000.000 đồng để làm vốn, bị cáo không có số tiền nhiều 966.900.000 đồng để cho vay nên việc tính số tiền cho vay của bị cáo như vậy là không đúng. Bị cáo chỉ cho vay với số tiền là 50.000.000 đồng. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, xem xét cho bị cáo được miễn hình phạt bổ sung.

Đại diện Viện kiểm sát tranh luận với bị cáo số tiền 966.900.000 đồng là tổng số tiền mà bị cáo đã cho nhưng người vay vay tiền chứ không phải tính là bị cáo chỉ có số tiền vốn 50.000.000 đồng để cho vay.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Văn Tr tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người mà Tr đã cho vay tiền với lãi suất cao cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ để kết luận: Trong khoảng thời gian từ tháng 3/2019 đến ngày 29/5/2020, Tr đã cho 16 người gồm các anh Nguyễn Đức Tạo, Trần Đại Thắng, Hoàng Văn Lộc, Nghiêm Văn Đông, Nguyễn Quang Sơn, Nguyễn Thế Thủy, Nguyễn Hữu Cảnh, Nguyễn Đức Giang, Nguyễn Văn Đạt, Nguyễn Đức Hiền, Trần Văn Huy, Nghiêm Xuân Quý, Nguyễn Xuân Hiệp, Nguyễn Mậu Trường và Trần Văn Mạnh vay tổng số tiền là 966.900.000 đồng với lãi suất từ 109,5%/năm đến 182,5%/năm, thu lãi được tổng số tiền 47.350.000 đồng, trong đó tiền thu lãi cao hơn mức lãi suất cao nhất của của Bộ luật dân sự quy định là 41.958.335 đồng. Theo quy định tại Điều 468 của Bộ luật dân sự thì mức lãi suất cao nhất trong giao dịch dân sự được phép

là 20%/năm. Như vậy mức lãi suất thấp nhất mà Tr lấy của người vay tiền (109,5%/ năm) đã vượt quá 5 lần của mức lãi suất cao nhất mà Bộ luật dân sự quy định (5 lần là 100%/năm). Số tiền lãi thu lợi từ việc Tr cho vay vượt quá 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của Bộ luật dân sự là 41.858.335 đồng. Do vậy hành vi cho vay lãi suất cao của Nguyễn Văn Tr đã phạm vào tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự” theo quy định tại khoản 1 Điều 201 của Bộ Luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ truy tố bị cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 201 của Bộ Luật hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho cộng đồng và xã hội, đã xâm phạm trật tự quản lý tài chính của Nhà nước, gây rối loạn các giao dịch dân sự lành mạnh, làm ảnh hưởng xấu đến lợi ích của người dân khi tham gia các giao dịch dân sự vay tiền, gây ra nhiều hệ lụy xấu cho xã hội. Hành vi cho vay lãi nặng cũng là nguyên nhân dẫn đến các hoạt động băng đảng, gây mất trật tự trị an xã hội. Do vậy hành vi của bị cáo phải được xử lý nghiêm khắc bằng pháp luật hình sự mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xét về động cơ mục đích phạm tội cũng như nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo phạm tội với mục đích thu lợi bất chính, lấy việc cho vay lãi nặng để thu lợi cho bản thân mà bất chấp các quy định của pháp luật về lãi suất cho vay. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; Bị cáo Tr không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ; Bị cáo phạm tội lần này là lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Sau khi phạm tội đã đến Cơ quan điều tra đầu thú khai nhận hành vi phạm tội của mình. Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo có bố để được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhất, bố vợ được tặng thưởng Huân chương chiến sỹ vẻ vang hạng nhất, nhì, ba nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, điểm s, khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ Luật hình sự. Những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là những tình tiết để Hội đồng xét xử cân nhắc khi lượng hình đối với bị cáo. Xét thấy bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Bị cáo phạm tội với tội danh có khung hình phạt cao nhất là cải tạo không giam giữ nên áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo để cải tạo đối với bị cáo cũng như cảnh báo, răn đe đối với xã hội. Về việc áp dụng biện pháp khấu trừ thu nhập trong thời gian bị cáo thực hiện cải tạo không giam giữ, do bị cáo công việc không ổn định, không có thu nhập thường xuyên nên không áp dụng biện pháp khấu trừ thu nhập hàng tháng đối với bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định của điều luật hành vi của bị cáo có thể phải áp dụng hình phạt bổ sung, tuy nhiên bị cáo hiện tại điều kiện kinh tế khó khăn nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Những người vay tiền của bị cáo gồm các anh Nguyễn Đức Tạo, Trần Đại Thắng, Hoàng Văn Lộc, Nghiêm Văn Đông, Nguyễn Quang Sơn, Nguyễn Thế Thủy, Nguyễn Hữu Cảnh, Nguyễn Đức Giang, Nguyễn

Văn Đạt, Nguyễn Đức Hiền, Trần Văn Huy, Nghiêm Xuân Quý, Nguyễn Xuân Hiệp, Nguyễn Mậu Trường và Trần Văn Mạnh đều đã trả tiền gốc đã vay và tiền lãi cho bị cáo và không có yêu cầu gì nên không xem xét giải quyết.

Về vật chứng của vụ án: Cơ quan điều tra đã thu giữ số vật chứng gồm 01 quyển sổ bì màu xanh trắng gồm 10 trang ghi thông tin người vay; 7 tờ giấy mua bán tặng cho xe máy có chữ ký của anh Vụ, anh Trường, anh Hiệp, anh Sơn, anh Tạo, anh Quý, anh Lộc và 01 bản phô tô giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 21C8004150 mang tên hộ Nguyễn Văn Tr. Đây là số vật chứng tài liệu viết được lưu hồ sơ vụ án nên không xem xét giải quyết. Đối với các xe máy Honda Airblade màu đen BKS 99H1 – 329.17 cùng đăng ký xe; 01 xe mô tô Lead BKS 99E1 – 396.69 cùng đăng ký xe; 01 xe máy Yamaha Sirius BKS 99E1 – 177.78 cùng đăng ký xe; 01 xe máy Honda Lead BKS 99E1 – 192.44 cùng đăng ký xe của các anh Nguyễn Hữu Cảnh, Nguyễn Đức Giang, Nguyễn Quang Sơn và Hoàng Văn Lộc mà Cơ quan điều tra đã thu giữ. Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã trả lại chủ sở hữu, các chủ sở hữu đã nhận tài sản và không có ý kiến gì nên không xem xét giải quyết. Đối với số tiền 966.900.000 đồng đây là số tiền bị cáo dùng làm phương tiện phạm tội nên cần truy thu để sung công quỹ Nhà nước. Số tiền 5.391.665 đồng là tiền lãi theo quy định của pháp luật. Đây là số tiền do bị cáo phạm tội mà có nên cần truy thu sung công quỹ Nhà nước. Đối với tiền lãi thu lợi bất chính với số tiền 41.958.335 đồng, số tiền này lẽ ra cần phải trả lại cho những người đã vay tiền của bị cáo nhưng những người có quyền lợi liên quan trong vụ án đều không có yêu cầu gì nên tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Tr phạm tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự”.

Áp dụng khoản 1 Điều 201; điểm i điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật hình sự. Điều 106 Bộ Luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Xử phạt: Nguyễn Văn Tr 18 (Mười tám) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Bồng Lai, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Giao bị cáo Tr cho Ủy ban nhân dân xã Bồng Lai, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh giám sát và giáo dục trong thời gian chấp hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét giải quyết.

Về vật chứng của vụ án: Truy thu của bị cáo Tr số tiền tổng cộng 1.014.250.000 đồng (Một tỷ không trăm mười bốn triệu, hai trăm năm mươi ngàn đồng) để sung công quỹ Nhà nước.

Án phí: Bị cáo Tr phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.



Bị cáo Tr được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận**

- TAND tỉnh Bắc Ninh.
- VKSND tỉnh Bắc Ninh.
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Ninh.
- VKSND huyện Quế Võ.
- Công an huyện Quế Võ.
- Chi cục THA dân sự huyện Quế Võ.
- Những người tham gia tố tụng.
- Lưu hồ sơ vụ án, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa.**

**Nguyễn Sỹ Cây**

